

# CẦN PHẢI ĐÀO TẠO THẬT KỸ CÁC CÁN BỘ THƯ VIỆN PHỤ TRÁCH CÔNG TÁC THIẾT LẬP TIÊU ĐỀ ĐỀ MỤC TRONG CÁC THƯ VIỆN

LÊ NGỌC OÁNH, ML

Giảng viên Khoa Thư viện-Thông tin Trường Đại học Sài Gòn

**B**ên đây, trong các trường thư viện thông tin học và các thư viện đại học, nghiên cứu và công cộng nổi lên vấn đề giảng dạy và thực hành định chủ đề tài liệu cho các thư viện. Tuy nhiên, trong vấn đề này thực tế “*mỗi thư viện một vẻ, mười phân thì không vẹn mười.*”

Để hiểu rõ vấn đề này, tôi xin trình bày bài viết trong hai phần dưới đây:

1. Thực trạng về việc giảng dạy và thực hành định chủ đề trong các trường dạy môn thư viện học và các thư viện hiện nay.
2. Sự cần thiết phải đào tạo chính qui và bài bản các cán bộ phụ trách thiết lập tiêu đề đề mục trong các thư viện

## **1. Thực trạng về việc giảng dạy và thực hành định chủ đề trong các trường dạy môn thư viện học và các thư viện hiện nay:**

Sở dĩ có sự không thống nhất và không hoàn hảo trong việc định chủ đề giữa các thư viện là do những khiếm khuyết sau đây:

### **1.1. Không xác định được rõ ràng ý nghĩa của tiêu đề đề mục (hay đề mục chủ đề như một số trường thư viện thường gọi) trong công tác nghiệp vụ của thư viện.**

Thực ra tiêu đề đề mục (TĐĐM) là một dạng thức trình bày ngắn gọn bằng một từ hay một cụm từ, tóm tắt toàn bộ nội dung hay một phần chính của nội dung tài liệu. TĐĐM phản ánh nội dung chính của một tài liệu chứ không phải là nhan đề của tài liệu hay đơn thuần là một từ khóa (hay từ

chuẩn) rút ra từ nhan đề, mục lục, lời nói đầu, lời giới thiệu hay chính văn của tài liệu. Người làm biên mục đề mục hay chủ đề phải nắm được nội dung chính của tài liệu qua việc khảo sát nhan đề, mục lục hay chính văn của tài liệu, rồi tìm một TĐĐM tương xứng với nội dung đó để ấn định TĐĐM cho tài liệu. TĐĐM là một dạng thức đặc biệt được nhiều biên mục viên thỏa thuận thiết lập theo những nguyên tắc thiết lập TĐĐM của IFLA chứ không phải những đề tài hay chủ đề theo ngôn ngữ thông thường. Dưới một TĐĐM, ta có thể tìm thấy những tài liệu có cùng nội dung trong một thư viện.

### **1.2 Không xác định được rõ ràng mục đích ứng dụng của mục lục đề mục hay chủ đề:**

Mục đích của mục lục đề mục là :

- Giúp cho người ta có thể tìm thấy một cuốn sách khi biết được đề mục hay chủ đề của cuốn sách đó.
- Giúp cho người ta biết thư viện có gì qua một đề mục, chủ đề hay đề tài (nội dung) được cho.

Mục lục đề mục được ứng dụng để :

- Giúp cán bộ tham khảo của thư viện hỗ trợ cho người sử dụng trong việc tra cứu, sưu tầm, nghiên cứu tất cả những tài liệu mà thư viện có, hay có trên mạng về một nội dung, đề tài hay chủ đề này. Điều này rất hữu ích cho người làm công tác sưu tầm, nghiên cứu để chuẩn bị cho một luận văn, luận án hay một công trình khoa học.
- Phản ánh toàn bộ nội dung tri thức của một thư viện hay một hệ thống thư

viện. Mục lục đề mục không thể sử dụng để phân loại tài liệu như tác giả Vũ Dương Thúy Nga (trường Đại học Văn hóa Hà Nội) viết trong tài liệu **“Định chủ đề tài liệu”** (do nhà xuất bản Văn hóa Thông tin xuất bản năm 1995 tại Hà Nội), cũng như đề cương bài giảng **“Biên mục chủ đề”** của khoa Thư viện – Thông tin học thuộc trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn ở TP.Hồ Chí Minh. Để phân loại tài liệu, ta phải dùng công cụ là các bảng phân loại như: 19 dãy, BBK, DDC hay LC, v.v... Mục lục đề mục của trường Đại học Y Hà Nội được nêu ra từ trang 71 đến trang 76 của tác phẩm **“Định chủ đề tài liệu”** chỉ là được tiến hành song song với mục lục phân loại bằng các ký hiệu khác.

Ký hiệu chữ cái + số của chủ đề chính + ký hiệu số của các đề tài phụ

Ví dụ: Với đề tài **“Liên quan giữa bệnh ngoài da và các bộ máy tiêu hóa”**, ta có:

*Da học + Tương quan trong ngành y + Tiêu hóa*

D1 + 09 + T8 = D1.09.T8

Chẳng qua cái mà tác giả Vũ Dương Thúy Nga gọi là mục lục chủ đề chỉ là cái nội dung đề tài tương ứng với các ký hiệu phân loại. Nhưng tình cờ và trùng hợp là tác giả của bảng phân loại trường Y này là Bác sĩ Đặng Vũ Viêm đã lấy chữ cái đầu của mỗi đề tài chính trong ngành y để làm ký hiệu phân loại và các chủ đề dùng trong ngành y này được sắp theo thứ tự của chữ cái nên tác giả Vũ Dương Thúy Nga gọi mục lục chủ đề tương ứng này là bảng phân loại chủ đề. Thực ra, mục lục đề mục này chỉ là bảng chỉ mục tương quan với các ký hiệu phân loại trong bảng phân loại tài liệu của trường Y. Ta không bao giờ có thể dùng mục lục đề mục để phân loại tài

liệu vì danh mục các TĐĐM hay chủ đề phải sắp theo thứ tự chữ cái từ tiêu đề đầu tiên cho đến tiêu đề cuối cùng để cho người sử dụng dễ tra cứu. Các chủ đề chính trong bảng phân loại của trường Y chỉ gồm 68 đề tài, ta mới có thể sắp thứ tự ký hiệu chữ cái + số của bảng phân loại theo thứ tự chữ cái của đề mục chủ đề (TĐĐM).

Còn trong một thư viện lớn của trường Đại học Tổng hợp với vô vàn ngành tri thức khác nhau, với hàng chục ngàn TĐĐM khác nhau, thì làm sao ta có thể sắp thứ tự ký hiệu số phân loại theo thứ tự chữ cái của các TĐĐM mà không làm đảo lộn thứ tự các môn loại, các bộ môn, các ngành, phân ngành trong bảng phân loại. Lấy ví dụ bảng TĐĐM của thư viện Quốc hội Hoa Kỳ, với 280.000 TĐĐM chính, làm sao ta có thể lập một bảng phân loại theo thứ tự chữ cái của chủ đề tương ứng, ta cũng không thể gọi bảng chỉ mục quan hệ (Relative index) ở cuối mỗi bảng phân loại là mục lục đề mục (Subject catalog), mà đó chỉ là một danh mục hay bảng tra các đề tài hay chủ đề chính được sắp theo thứ tự chữ cái để giúp người đọc tìm ký hiệu phân loại của một tài liệu khi chỉ biết nội dung đề tài hay chủ đề của tài liệu mà không biết số phân loại. Và ta cũng chỉ có thể dùng các bảng chỉ mục hay bảng tra đề tài, hay chủ đề này (Subject index) cho các *bảng phân loại (Classification schedules)* chứ không thể dùng để *“xây dựng ô chủ đề chữ cái trong mục lục phân loại (Classified catalog)”* như đề cương bài giảng **“Biên mục chủ đề”** của khoa Thư viện – Thông tin học thuộc trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn ở TP.Hồ Chí Minh đã nêu. Trước đây, ngay cả trong thời thuộc Pháp và tạm chiến, một số thư viện có lập các mục lục phân loại theo thứ tự số của ký hiệu phân loại. Dĩ nhiên,

thời đó chỉ là mục lục phiếu thủ công trong các tủ mục lục (Manual card catalog). Ngoài các ký hiệu chính, ví dụ: Vật lý học (= 530), Hóa học (=540), Sinh học (=570), người ta còn thiết lập các phiếu dẫn (Guide card) với các ký hiệu chi tiết hơn về ngành, phân ngành kèm theo bên cạnh có các đề tài hay chủ đề bằng chữ.

Ví dụ như :

- 530 Vật lý học
- 531 Cơ học chất rắn
- 532 Cơ học chất lỏng
- 533 Cơ học chất khí
- 534 Âm học
- 535 Quang học
- 536 Nhiệt học
- 537 Điện học và điện tử học
- 538 Từ học
- 539 Vật lý học hiện đại
- 539.2 Bức xạ
- 539.7 Vật lý nguyên tử và hạt nhân

Tuy nhiên, những đề tài hay chủ đề bằng chữ này chỉ là đề bổ nghĩa cho các ký hiệu phân loại chứ không phải là những ô tra chủ đề chữ cái như các bảng chỉ mục chủ đề (Subject index), và lại càng không phải là các mục lục đề mục hay chủ đề (Subject catalog) trong các mục lục phân loại vì các đề tài hay chủ đề này không sắp theo thứ tự chữ cái, rất khó cho người sử dụng tra cứu.

Thực ra, kể từ khi các thư viện thiết lập kho mở và tài liệu được sắp theo thứ tự số hay chữ của các ký hiệu phân loại thì mục lục phân loại không còn nữa. Phiếu mục lục phân loại chính là mỗi tài liệu sắp trên kệ và mục lục phân loại chính là toàn bộ kho tài liệu. Độc giả có thể trực tiếp đến tìm tài liệu trên kệ theo số phân loại được hướng dẫn, không những độc giả có thể tìm thấy tài liệu mình cần mà còn có thể tìm thấy nhiều tài liệu liên quan đến nội

dung mà mình đang tìm kiếm. Sở dĩ như vậy là vì hầu hết các bảng phân loại ngày nay là đều phân loại tài liệu theo nội dung hay đề tài, còn **mục lục phân loại ngày nay thực sự đã chết rồi**, đã chết hẳn rồi trong các thư viện đương đại vì không phải người sử dụng nào cũng nắm vững các ký hiệu phân loại trước khi đi tìm tài liệu trong mục lục thư viện hay trong kho tài liệu. Hơn nữa, mục lục đề mục không ảnh hưởng gì đến việc thiết lập mục lục từ điển (dictionary catalog) vì mục lục từ điển đơn giản chỉ là việc hòa trộn ba loại mục lục: nhan đề, tác giả và đề mục trong một mục lục và mỗi dẫn mục nhan đề, tác giả hay đề mục đều được sắp xếp chung theo một thứ tự chữ cái. Và ngày nay, với mục lục trực tuyến, người ta cũng ít nói đến mục lục từ điển. Vậy chúng ta không có gì phải lấn cấn giữa mục lục đề mục với việc thiết lập mục lục từ điển.

Tôi có điều gợi ý rằng các trường thư viện thông tin học sau này, để cho sinh viên hiểu rõ và nắm vững mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của mục lục đề mục nên cho họ đi xem và quan sát thật kỹ mục lục đề mục ở các thư viện đã thiết lập mục lục đề mục đúng tiêu chuẩn, hoặc MLTT và nhất là mục lục đề mục thủ công, nó cho người xem thấy rõ nội dung các tài liệu dưới cùng một TĐDM.

Thư viện trường Đại học Sư Phạm, TP.HCM vẫn còn lưu giữ mục lục đề mục thủ công của trường Đại học Vạn Hạnh trước đây, đó là một mục lục đề mục được thiết lập rất đúng tiêu chuẩn. Hoặc là các cán bộ thư viện hay sinh viên ngành thư viện- thông tin có dịp đi tham quan ở nước ngoài (như Anh, Mỹ, Canada), hãy quan sát thật kỹ những mục lục đề mục thủ công ở các trường đại học còn lưu giữ loại mục lục này. Ở trường phổ thông trung học Lê Hồng Phong, thư viện Pháp ngữ, cũng đã

thiết lập một mục lục đề mục theo chủ đề tiếng Pháp, gọi là Table des matières

### **1.3 Không phân biệt được rõ ràng ngôn ngữ thông thường với ngôn ngữ tiêu đề đề mục:**

Ngôn ngữ thông thường là ngôn ngữ tự nhiên, ngôn ngữ TĐĐM là ngôn ngữ tư liệu. Ngôn ngữ tư liệu do nhân tạo, có tính cách học thuật ngắn gọn, súc tích không giống như ngôn ngữ tự nhiên.

Ngôn ngữ tư liệu được dùng để mô tả nội dung tài liệu, GS.Đoàn Phan Tân trong *Giáo trình Thông tin học* của ông, đã phân biệt bốn mức độ của tài liệu từ đơn giản đến sâu sắc. Phân loại (Classifying) định đề mục hay chủ đề (assigning subject) làm chỉ mục (indexing) và tóm tắt (abstracting). Như vậy, định đề mục hay chủ đề là xác định các đề mục hay chủ đề tiêu biểu cho đề tài hay những đề tài của tác phẩm, rõ ràng khác hẳn với phân loại chỉ là xác định một con số sắp loại, khác hẳn với làm chỉ mục chỉ là liệt kê một số từ khóa hay từ chuẩn, và khác hẳn với làm tóm tắt là cô đọng tài liệu bằng một bài viết ngắn.

Trong việc tìm kiếm ngôn ngữ tư liệu để ấn định TĐĐM, ta cần phải tận dụng tiếng Hán Nôm hay Hán Việt mà nó đã bắt rễ sâu trong ngôn ngữ của chúng ta, chúng ta không cần phải tuân thủ cách viết nôm na trong việc truyền đạt ý tưởng bởi vì ngôn ngữ tư liệu là ngôn ngữ của học thuật mà bởi vì cấu trúc của thành ngữ Hán Việt có những từ bổ nghĩa cho một danh từ đứng trước danh từ đó giống như cấu trúc ngữ pháp trong tiếng Anh.

Ví dụ 1: Với những cụm từ bắt đầu bằng “chủ nghĩa”

- *Chủ nghĩa cá nhân*
- *Chủ nghĩa dân tộc*
- *Chủ nghĩa tư bản*
- *Chủ nghĩa tự do*

- *Chủ nghĩa xã hội*

Ta sẽ có một lô các cụm từ bắt đầu bằng chủ nghĩa, cái mà độc giả đi tìm là những ý nghĩa phân biệt của các chủ nghĩa đó: cá nhân, dân tộc, tư bản, tự do, xã hội. Tại sao ta không dùng từ Hán Việt để thiết lập các TĐĐM:

- *Cá nhân chủ nghĩa*
- *Dân tộc chủ nghĩa*
- *Tư bản chủ nghĩa*
- *Tự do chủ nghĩa*
- *Xã hội chủ nghĩa*

Ví dụ 2: Với những cụm từ bắt đầu bằng từ “nhà” :

- *Nhà báo*
- *Nhà chính trị*
- *Nhà điêu khắc*
- *Nhà giáo*
- *Nhà hội họa*
- *Nhà khoa học*
- *Nhà kinh tế*
- *Nhà nông*
- *Nhà soạn nhạc*
- *Nhà thơ*
- *Nhà văn*

Ta có một lô các cụm từ bằng từ *nhà*, không gây cho người sử dụng mục lục một ý niệm gì cả. Tại sao ta không dùng các cụm từ Hán Việt để thiết lập các TĐĐM có sự phân tích ý niệm như sau:

- *Chính trị gia*
- *Điêu khắc gia*
- *Giáo viên*
- *Họa sĩ*
- *Khoa học gia*
- *Kinh tế gia*
- *Ký giả*
- *Nông gia*
- *Phóng viên*
- *Soạn nhạc gia*
- *Thi sĩ*
- *Văn sĩ*

Ví dụ 3 : Với những cụm từ bắt đầu bằng từ “sông” :

- Sông Cửu Long
- Sông Dương Tử
- Sông Hoàng Hà
- Sông Hồng
- Sông Hương

Ta có một loạt các cụm từ bắt đầu bằng từ “sông” trong khi các địa danh, theo nguyên tắc phải bắt đầu bằng danh từ riêng. Chẳng hạn: *Cửu Long, Sông*. Tại sao ta không dùng các cụm danh từ Hán Việt để thiết lập các TĐDM:

- Cửu Long giang
- Dương Tử giang
- Hoàng hà
- Hồng hà
- Hương giang

Ví dụ 4: Với các cụm từ bắt đầu bằng từ “tiếng”:

- Tiếng Anh
- Tiếng Hoa
- Tiếng Nga
- Tiếng Pháp
- Tiếng Tây Ban Nha
- Tiếng Việt

Ta có một loạt các cụm từ bắt đầu bằng từ “tiếng” trong khi người sử dụng chú ý đến tên riêng của từng loại tiếng một. Tại sao ta không dùng các cụm từ Hán Việt để thiết lập các TĐDM.

- Anh ngữ
- Hoa ngữ
- Nga ngữ
- Pháp ngữ
- Tây Ban Nha ngữ
- Việt ngữ

Trong ngôn ngữ TĐDM, ta có hai cấu trúc đặc biệt cần phải lưu ý. Đó là sự đảo ngữ và tiêu đề phân mục.

Về đảo ngữ, ví dụ ta có những cụm từ sau đây để biểu thị những nội dung khác nhau của các tài liệu.

- Sự khác biệt giới tính
- Sự phân chia lao động giới tính
- Vai trò giới tính

Trong những cụm từ này, *giới tính* được xem như là từ bổ nghĩa cho những phần khác của các cụm từ. Những phần khác này là những danh từ hay cụm danh từ. Thế nhưng đối với độc giả, người đang sưu tầm tài liệu thì *giới tính* lại là từ chủ đạo, biểu thị đặc trưng chủ yếu của nội dung tài liệu mà độc giả đang tìm kiếm, còn những danh từ hay cụm danh từ kia chỉ là những khía cạnh của vấn đề giới tính. Vì thế, ta phải tìm một vị trí xứng đáng cho từ *giới tính*, biểu thị đặc trưng nội dung của tài liệu khi trình bày hình thức các TĐDM:

- Giới tính, Khác biệt
- Giới tính, Phân chia lao động
- Giới tính, Vai trò

Cũng như vậy, ta có các cụm từ sau đây biểu thị nội dung của tài liệu:

- Phong trào phụ nữ
- Quyền phụ nữ

Trong đó, phụ nữ là từ chủ đạo, còn phong trào và quyền chỉ là những khía cạnh của vấn đề phụ nữ. Vì thế, các TĐDM phải là:

- Phụ nữ, Phong trào
- Phụ nữ, Quyền

Các khía cạnh phụ phân cách với tiêu đề chính trong đảo ngữ bằng dấu “ , “ , chứ không phải là ngoặc đơn “ ( ) ” như trong giáo trình của Trường ĐH Văn Hóa Hà Nội và ĐH Khoa học XH-NV TP. HCM.

Các tiêu đề chính *Giới tính, Phụ nữ* đảo ngược này có tác dụng lôi cuốn sự chú ý của người đi tìm tin. Nó còn có tác dụng tập hợp, nắm chung chỗ với các TĐDM khác bắt đầu bằng từ Giới tính và Phụ nữ trong bảng TĐDM.

Về Tiêu đề phân mục, đó là cấu trúc phức hợp của TĐDM, gồm có một tiêu đề

chính và một số các tiêu phân mục nối với nhau bằng những gạch ngang. Có 4 loại tiêu phân mục: đề tài hay đặc trưng, địa lý, thời gian hay thời kỳ, và hình thức. Ví dụ: ta có một tài liệu với nội dung **“Thống kê nông sản Việt Nam trong thời kỳ đổi mới”**, ta sẽ có một cấu trúc TĐĐM phức hợp:

*Nông sản – Việt Nam – Thời kỳ đổi mới, 1986 – Thống kê*

TĐ chính + TPM địa lý + TPM thời kỳ + TPM hình thức

Cấu trúc phức hợp này bắt đầu bằng một đề tài rộng lớn: *“Việt Nam”*, thu hẹp lại trong phạm vi đề tài *“Lịch sử”*, giới hạn lại trong thời kỳ đổi mới, dưới một hình thức là các bảng thống kê.

Ví dụ khác: ***Thư mục lịch sử Việt Nam thời kỳ kháng chiến chống Pháp***

*Việt Nam – Lịch sử – Thời kỳ chống Pháp, 1945-1954 – Thư mục*

TĐ chính + TPM đề tài + TPM thời kỳ + TPM hình thức

#### **1.4. Không hiểu rõ và nắm vững các nguyên tắc thiết lập và ứng dụng Tiêu đề đề mục của IFLA:**

Trong 9 nguyên tắc thiết lập và 2 nguyên tắc ứng dụng TĐĐM của IFLA những nguyên tắc sau đây là quan trọng, biên mục viên đề mục hay vi phạm, cần phải được nhấn mạnh và thực hành thật nhiều

##### **1.4.1. Nguyên tắc tiêu đề thống nhất:**

Mỗi đề tài chỉ được biểu thị bởi một TĐĐM nhất định để tất cả các tài liệu về một đề tài nào đó được tập trung nhằm truy cập thật nhanh. Ví dụ: để hiểu được ý niệm về người chăm sóc sức khỏe bệnh nhân, khám bệnh, kê đơn thuốc, chữa trị, vv... ta có những từ sau đây:

- *Bác sĩ.*
- *Luong y.*
- *Thầy lang.*
- *Thầy thuốc.*
- *Y sĩ.*
- *Y sĩ Đông y.*
- *Y sĩ Tây y.*

Trước đây ta có thể chọn từ *y sĩ* làm TĐĐM để biểu thị cho ý niệm trên, vì từ này có khả năng tập hợp, có thể đi liền với những từ khác như *y dược, y học, y khoa, vv...*

Tuy nhiên, *y sĩ* ngày nay là một cấp bậc trong ngành *y* trên *y tá* và dưới *bác sĩ* vì thế ta có thể chọn từ *thầy thuốc* làm TĐĐM để biểu thị ý niệm trên còn những từ khác phải quy về TĐĐM *thầy thuốc*.

Theo nguyên tắc từ đồng nghĩa thì tiêu đề *thầy thuốc* (từ duy nhất) dùng cho: *bác sĩ, luong y, thầy lang, y sĩ, ...*

Ví dụ khác để biểu thị sự tương quan giữa cơ thể sinh vật với môi trường sống của chúng gồm những sinh vật khác ta có cụm từ sau đây để biểu thị:

- *Cân bằng tự nhiên*
- *Môi trường*
- *Sinh học và sinh thái*
- *Sinh học môi trường*
- *Sinh thái học*

Ta chọn *Sinh thái học* làm TĐĐM vì nó có ý nghĩa bao trùm.

*Sinh thái học* dùng cho: *Cân bằng tự nhiên, Môi trường, Sinh học và sinh thái, Sinh học môi trường.*

##### **1.4.2. Nguyên tắc từ đồng âm dị nghĩa:**

Các từ có cách viết giống nhau nhưng có nhiều ý nghĩa khác nhau phải được làm rõ nghĩa bằng những từ bổ nghĩa trong ngoặc đơn ( ) để làm gia tăng độ chính xác và để ngăn ngừa việc truy cập các tài liệu không liên quan: Ví dụ :

*Hồng (hoa)*  
*Hồng (màu)*  
*Hồng (quả)*

### **1.4.3. Nguyên tắc ổn định:**

Mỗi một TĐĐM muốn được chấp nhận vào một ngôn ngữ TĐĐM phải tương tự về hình thức và cấu trúc với các TĐĐM có sẵn trong ngôn ngữ để hoàn thành và duy trì tính cách cố định.

Ví dụ ta có các ý niệm về tác dụng của các tác nhân khác nhau đối với thảo mộc, tác dụng của ánh sáng đối với thực vật, tác dụng của hóa chất dùng trong nông nghiệp đối với thực vật.

Tuy những cụm từ trên từ thực vật là chủ đạo với các khía cạnh tác động khác nhau ta thiết lập các TĐĐM sau đây:

*Thực vật, Tác dụng của ánh sáng đối với Thực vật, Tác dụng của axit đối với Thực vật, Tác dụng của hóa chất dùng trong nông nghiệp đối với*

Về sau ta lại có các ý niệm về tác dụng của các tác nhân khác

*Tác dụng của khô nóng đối với Tác dụng của ô nhiễm không khí đối với Tác dụng của tầng ozone đối với*

**1.5. Các mục lục đề mục đã được thiết lập của của các thư viện khác nhau đã không giống nhau về hình thức, cấu trúc, đã không tuân thủ các nguyên tắc về TĐĐM và một vài nơi đã không phản ánh ngôn ngữ TĐĐM.**

Ta hãy trích 5 Mục lục đề mục của 5 thư viện trong thành phố Hồ Chí Minh sau đây để so sánh.

**1.5.1. Thư viện ĐH Bách Khoa TP. HCM với 18 TĐĐM sau đây:**

*Bài tập vật lý*  
*Bài tập xử lý tín hiệu số*  
*Bài thi tin học*  
*Bách khoa thư*  
*Bách khoa toàn thư*

*Bách khoa toàn thư Hàn*  
*Bách khoa toàn thư – Kinh tế học và khoa học quản lý*  
*Bách khoa toàn thư – Kỹ thuật*  
*Báo cáo khoa học cấp Bộ 2005*  
*Báo cáo khoa học cấp Bộ 2006*  
*Báo cáo khoa học cấp Đại học quốc gia 2005*  
*Báo cáo khoa học cấp ĐHQG 2005*  
*Báo cáo khoa học cấp ĐHQG 2006*  
*Báo cáo khoa học cấp ĐHQG-HCM 2005*  
*Báo cáo khoa học cấp ĐHQG Tp. HCM 2005*  
*Báo cáo khoa học cấp ĐHQG Tp.HCM 2005*  
*Báo cáo khoa học cấp trọng điểm Đại học quốc gia 2004*  
*Báo cáo khoa học cấp trọng điểm Đại học quốc gia 2005*

Ta có cảm tưởng đây là các nhan đề của các tập tài liệu chứ không phải là những TĐĐM phản ánh nội dung tài liệu. Về các sách bài tập đáng ra ta phải trích lập những TĐĐM sau đây:

*Vật lý học – Toán và bài tập*  
*Tín hiệu số – Toán và bài tập*  
*Tin học – Kỳ thi, câu hỏi, ...*

Về *bách khoa toàn thư* chúng ta phải thống nhất lại 1 trong 2 từ: *Bách khoa thư* hay *Bách khoa toàn thư*.

Về các *bách khoa toàn thư* chuyên ngành, chúng ta phải lập những TĐĐM sau đây:

*Kinh tế học – Từ điển*  
*Quản trị học – Từ điển*  
*Kỹ thuật – Bách khoa toàn thư.*

Về các báo cáo khoa học thì Báo cáo là một tiểu phân mục phụ động tự do phải đặt sau tên Cơ quan. Riêng tiêu đề *Đại học Quốc gia* ở đây cũng không thống nhất. Ta phải định lại:

*Việt Nam. Bộ Giáo dục và Đào tạo - Báo cáo khoa học – 2005*

*Đại học Quốc gia TP.HCM – Báo cáo khoa học – 2004*

*Đại học Quốc gia TP.HCM – Báo cáo khoa học – 2005*

*Đại học Quốc gia TP.HCM – Báo cáo khoa học – 2006*

### **1.5.2. Thư viện ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn TP. HCM:**

Gồm 18 TĐĐM trích dẫn dưới đây:

*Việt Nam*

*Việt Nam – Ảnh nghệ thuật*

*Việt Nam – Bản đồ*

*Việt Nam – Chính sách kinh tế*

*Việt Nam – Điều kiện kinh tế*

*Việt Nam – Hiệp định thương mại – Hoa Kỳ*

*Việt Nam hóa chiến tranh*

*Việt Nam – Lào*

*Việt Nam Lịch sử*

*Việt Nam – Lịch sử – 772-1945*

*Việt Nam – Lịch sử văn hóa*

*Việt Nam – Mỹ*

*Việt Nam – Quan hệ ngoại giao – Hoa Kỳ*

*Việt Nam – Quan hệ thương mại Châu Phi*

*Việt Nam – Quan hệ thương mại – Trung Quốc*

*Việt Nam – Triều Tiên*

*Việt Nam – Xã hội – Thế kỷ XX*

*Việt Nam – Xuất khẩu lao động – Đông Nam Á*

*Việt Nga*

Trong các Tiêu đề đề mục trên ta có các Tiêu đề: *Việt Nam – Lào; Việt Nam – Mỹ; Việt Nam – Triều Tiên; Việt Nga*. Các tiêu đề cho ta từng cặp quốc gia. Lẽ ra ta phải cho biết quan hệ song phương giữa các quốc gia này như thế nào:

*Việt Nam – Quan hệ đối ngoại – Lào*

*Việt Nam – Quan hệ đối ngoại – Hoa Kỳ*

*Việt Nam – Quan hệ đối ngoại – Triều Tiên*

*Việt Nam – Quan hệ đối ngoại – Liên bang Nga*

Hoặc

*Việt Nam – Quan hệ kinh tế đối ngoại – Lào*

*Việt Nam – Quan hệ kinh tế đối ngoại – Hoa Kỳ*

*Việt Nam – Quan hệ kinh tế đối ngoại – Triều Tiên*

*Việt Nam – Quan hệ kinh tế đối ngoại – Liên bang Nga*

Và để tôn trọng nguyên tắc tiêu đề thống nhất và ổn định, tất cả những tiêu đề phân mục “*Quan hệ ngoại giao*” đều được chuyển thành “*Quan hệ đối ngoại*”; tiêu đề phân mục “*Quan hệ thương mại*” đều được chuyển thành “*Quan hệ kinh tế đối ngoại*”, và phải có dấu gạch phân cách giữa “*Quan hệ kinh tế đối ngoại*” với Châu phi, Quốc gia, Châu lục có quan hệ đi theo sau

Cũng để tôn trọng nguyên tắc Tiêu đề thống nhất, tiêu đề “*Việt Nam Lịch sử*” phải có dấu gạch phân cách giữa tiêu đề chính Việt Nam và tiêu đề phân mục đề tài Lịch sử

Tiêu đề “*Việt Nam – Lịch sử văn hóa*” phải được chuyển thành “*Việt Nam – Văn minh*”

Với tiêu đề “*Việt Nam – Xã hội – Thế kỷ XX*”, tiêu đề phân mục đề tài “*Xã hội*” phải được chuyển thành “*Đời sống xã hội và phong tục*”: *Việt Nam – Đời sống xã hội và phong tục – Thế kỷ XX*

### **1.5.3. Thư viện Khoa học Tổng hợp TP. HCM:**

Gồm 31 Tiêu đề đề mục được trích dẫn sau đây:

*Việt Nam – Lực lượng vũ trang*

*Việt Nam – Điều kiện kinh tế – Bản đồ*

*Việt Nam – Bản đồ -- Dân số, xã hội và kinh tế*



*Việt Nam – Đông Nam Á, mối quan hệ --  
 Lịch sử*  
*Chủ nghĩa xã hội – Việt Nam – Luận án*  
*Việt Nam – Chính trị và chính quyền*  
*Việt Nam – Lịch sử văn hóa*  
*Việt Nam – Vua và quần thần*  
*Nguyễn Trung Trực, 1837-1868 – Tiểu sử*  
*Việt Nam – Lịch sử cách mạng, 1945-1975*  
*Quân đội Nhân dân Việt Nam – Lịch sử --  
 Kháng chiến chống Pháp, 1945-1954*  
*Việt Nam – Lịch sử -- Kháng chiến chống  
 Pháp, 1945-1954*  
*Việt Nam – Kinh tế, chính trị, xã hội*  
*Sản xuất (Lý thuyết kinh tế)*  
*Việt Nam – Lịch sử -- Kháng chiến chống  
 Mỹ, 1964-1972*  
*Hải Phòng (Việt Nam) – Lịch sử -- Kháng  
 chiến chống Mỹ, 1964-1972*  
*Việt Nam -- Lịch sử -- Kháng chiến chống  
 Mỹ, 1955-1975*  
*Việt Nam – Lịch sử -- 1945-1975*  
*Lịch sử Việt Nam – Thời kỳ phong kiến –  
 Bách khoa toàn thư*  
*Lịch sử Việt Nam – Các nhân vật*  
*Danh nhân Việt Nam – Nhân vật qua các  
 thời kỳ*  
*Văn minh Trung Quốc – Lịch sử*  
*Lịch sử Trung Quốc – Nền văn minh qua  
 các thời kỳ*  
*Lịch sử Nghệ Tĩnh – Huyện Nam Đàn*  
*Lịch sử Việt Nam – Cuộc khởi nghĩa nông  
 dân Nam Bộ -- Thế kỷ 19*  
*Lịch sử Việt Nam – Thời kỳ suy tàn của  
 chế độ phong kiến*  
*Lịch sử thế giới – Thời kỳ cận và hiện đại  
 – Tra cứu*  
*Từ điển khoa học xã hội*  
*Lịch sử Việt Nam – Giai cấp công nhân –  
 1955-1960*  
*Lịch sử Việt Nam – Thời kỳ phong kiến  
 1854-1858*  
*Lịch sử Việt Nam – Điện Biên Phủ*

Điều nhận xét đầu tiên là Mục lục đề  
 mục này không được xếp theo thứ tự chữ  
 cái

Điều nhận xét tiếp theo là có một số  
 TĐĐM ghép 3 đề tài lại trong một tiêu đề,  
 lẽ ra phải tách làm 3. Ví dụ:

*“Việt Nam – Bản đồ – Dân số, xã hội  
 và kinh tế”* lẽ ra phải được tách làm 3:

*Việt Nam – Dân số – Bản đồ*

*Việt Nam – Đời sống xã hội và phong tục  
 – Bản đồ*

*Việt Nam – Điều kiện kinh tế -- Bản đồ*

Ví dụ khác: *“Việt Nam – Kinh tế, chính  
 trị, xã hội”* lẽ ra phải tách làm 3

*Việt Nam – Điều kiện kinh tế*

*Việt Nam – Chính trị và chính quyền*

*Việt Nam – Đời sống xã hội và phong tục*

Tiêu đề *“Việt Nam – Đông Nam Á, mối  
 quan hệ -- Lịch sử”* phải được chuyển  
 thành:

*Việt Nam – Quan hệ đối ngoại – Đông  
 Nam Á*

Các Tiêu đề sau đây không có một cấu  
 trúc thống nhất, ổn định:

*Việt Nam – Lịch sử văn hóa*

*Văn minh Trung Quốc – Lịch sử*

*Lịch sử Trung Quốc – Nền văn minh qua  
 các thời kỳ*

Đề mục văn hóa không dùng riêng cho  
 từng Quốc gia vì nó hàm ý tổng quát. Lẽ ra  
 ta phải có một cấu trúc nhất định như sau  
 đây:

*Việt Nam – Văn minh*

*Trung Quốc – Văn minh*

Tiêu đề: *“Việt Nam – Lịch sử cách  
 mạng, 1945-1975”* phải được cấu trúc lại  
 như sau:

*Việt Nam – Lịch sử -- Thời kỳ cách mạng,  
 1945-1975*

Tiêu đề đề mục: *“Quân đội Nhân dân  
 Việt Nam – Lịch sử -- Kháng chiến chống  
 Pháp, 1945-1954”* cần phải được chỉnh lại  
 như sau:

*Việt Nam, Quân đội nhân dân – Lịch sử quân sự – Thời kỳ kháng chiến chống Pháp, 1945-1954*

Chúng ta đang có một loạt các tiêu đề phân mục với tiêu đề chính: Việt Nam với tiểu phân mục đề tài Lịch sử rất đúng với cấu trúc: *Việt Nam – Lịch sử*. Tự nhiên về sau, chúng ta lại có một loạt các tiêu đề phức hợp với tiêu đề chính là: *Lịch sử Trung Quốc, Lịch sử Nghệ Tĩnh và Lịch sử Việt Nam, Lịch sử Thế giới*. Các tiêu đề này cần phải được chỉnh lại như sau:

*Trung Quốc – Lịch sử*

*Nam Đàn (Nghệ Tĩnh, Việt Nam) – Lịch sử Việt Nam – Lịch sử*

*Thế giới, Lịch sử*

Tiêu đề: “*Lịch sử Việt Nam – Các nhân vật*”, “*Danh nhân Việt Nam -- Nhân vật qua các thời kỳ*” phải được chuyển đổi cấu trúc thành:

*Việt Nam – Tiểu sử*

Tiêu đề “*Từ điển khoa học xã hội*” phải được cấu trúc lại:

*Khoa học xã hội – Từ điển*

Tiêu đề “*Lịch sử Việt Nam – Điện Biên Phủ*” phải được ấn định thành 2 tiêu đề:

*Điện Biên Phủ (Việt Nam) – Lịch sử*

*Điện Biên Phủ, Trận đánh – 1954*

Không dùng tiểu phân mục “*Tiểu sử*” cho tiêu đề tên nhân vật

*Nguyễn Trung Trực, 1837-1868 – ~~Tiểu sử~~*

Tất cả những sự chỉnh sửa các TĐĐM ở trên chỉ nhằm mục đích tuân thủ nguyên tắc Tiêu đề thống nhất và Tiêu đề ổn định.

#### **1.5.4. Thư viện Trung tâm ĐHQG TP. HCM:**

*Việt Nam -- Đồ cổ*

*Việt Nam -- Đời sống trí thức*

*Việt Nam -- Đời sống xã hội và tập quán*

*Việt Nam -- Đời sống xã hội và tập quán -- Từ điển*

*Việt Nam -- Gia phả*

*Việt Nam -- Giới trí thức*

*Việt Nam -- Hiệp định thương mại -- Hoa Kỳ*

*Việt Nam -- Hiệp ước thương mại -- Hoa Kỳ*

*Việt Nam học -- Việt Nam*

*Việt Nam -- Lịch sử*

*Việt Nam -- Lịch sử -- 1558-1777*

*Việt Nam -- Lịch sử -- 1848-1883*

*Việt Nam -- Lịch sử -- -1858*

Các TĐĐM được Thư viện Trung tâm ĐHQG TP. HCM thiết lập tương đối có tính cách ổn định. Tuy nhiên, thư viện cần lưu ý những trường hợp chưa thống nhất, chẳng hạn như:

*Việt Nam -- Hiệp định thương mại -- Hoa Kỳ*

*Việt Nam -- Hiệp ước thương mại -- Hoa Kỳ*

Giữa 2 tiểu phân mục đề tài: *Hiệp định* và *Hiệp ước* ta chỉ chọn một. Dù là hiệp định, hiệp ước, thỏa hiệp, thỏa ước... ta chỉ chọn một

#### **1.5.5. Thư viện ĐH Khoa học Tự nhiên kết hợp với Thư viện ĐH Mở Tp.HCM:**

Gồm một tập TĐĐM 51 trang (Tập tin có thẩm quyền chủ đề của hai thư viện). Các tiêu đề được thiết lập trong danh mục các TĐĐM này cũng tương đối có tính thống nhất và ổn định. Tuy nhiên, các Thư viện này cũng cần rà soát lại các cấu trúc của tiêu đề cho thống nhất hơn.

## **2. Cần phải đào tạo chính quy và bài bản các cán bộ phụ trách thiết lập TĐĐM:**

Vì những khiếm khuyết trong việc học và thực hành định chủ đề như ta thấy ở phần trên trong việc đào tạo cán bộ thư viện thiết lập TĐĐM, ta cần phải lưu ý những điểm sau đây:

## 2.1. Giảng dạy thật kỹ 11 nguyên tắc thiết lập Tiêu đề đề mục của IFLA.

Cho thực hành thật nhiều việc ấn định các TĐĐM chiếu theo các nguyên tắc trên, nhất là các nguyên tắc tiêu đề thống nhất, nguyên tắc đồng âm dị nghĩa và nguyên tắc ổn định. So sánh giữa nhan đề, từ khóa từ chuẩn và TĐĐM trong lúc thực hành.

## 2.2. Làm nhiều bài tập

Trong khi giảng dạy, nhấn mạnh và cho làm bài tập thật nhiều các tiêu đề dẫn đến các tham chiếu có tính cách tổng quát. Tham chiếu tổng quát được thực hiện không chỉ cho một tiêu đề tổng quát nhưng cho toàn bộ một nhóm các tiêu đề thường liệt kê một hay nhiều tiêu đề làm ví dụ:

Ví dụ 1: *Chó, Chọn giống*

XT (Xem thêm) tên các giống chó đặc biệt

*Chó săn, chó cô-li (chăn cừu)*

Như vậy, ta sẽ còn có các tiêu đề:

*Chó săn, Chọn giống*

*Chó cô-li, Chọn giống ...*

Ví dụ 2: TĐĐM có thể được tạo lập từ một tiêu đề chung đến một nhóm các tiêu đề bắt đầu bằng cùng một từ

Ví dụ: *Hóa học*

XT các tiêu đề bắt đầu bằng từ Hóa

Như vậy ta có thể có các tiêu đề:

*Hóa học hạt nhân*

*Hóa học hữu cơ*

*Hóa học lượng tử*

*Hóa học môi trường*

*Hóa học phân tích*

*Hóa học phân tử*

*Hóa học vô cơ*

*Hóa lý học*

Ví dụ 3: Đôi khi các tiêu đề dẫn tới các tiểu phân mục

Ví dụ: *Kinh tế, Lịch sử*

XT tiểu phân mục *Điều kiện kinh tế* dưới tên các quốc gia, thành phố

Như vậy, ta có thể có

*Hoa kỳ -- Điều kiện kinh tế*

*Liên bang Nga -- Điều kiện kinh tế*

*Việt Nam -- Điều kiện kinh tế*

Ví dụ 4: Đôi khi các tham chiếu DÙNG có thể được sử dụng:

Ví dụ: *Kiểm soát truy cập*

DÙNG tiểu phân mục *Kiểm soát truy cập* dưới các đề mục

Như vậy, ta có thể có:

*Máy tính -- Kiểm soát truy cập*

*Phân tâm học -- Biểu ghi Y khoa --*

*Kiểm soát truy cập*

**2.3. Lưu ý học viên đến các tiêu đề phân mục, phức hợp gồm 1 số trong 4 loại tiểu phân mục: đề tài, địa lý, thời gian, hình thức**

Ví dụ: Ta có nhan đề *“Lịch sử tiến hóa của thành phố Luân Đôn trong thế kỷ 19”*. Ta có tiêu đề phân mục

*Tiến hóa -- Nghiên cứu -- Anh quốc -- Luân Đôn -- Lịch sử -- Thế kỷ 19*

Ở đây ta cần cho người học nghiên cứu các bảng tiểu phân mục phù động tự do và cho thực hành ghép các tiểu phân mục này.

**2.4. Cho học viên khảo sát những tiêu đề mẫu và thực hành nhân rộng ra:**

Ví dụ: *Hoa Kỳ -- Lịch sử -- Thời kỳ nội chiến, 1861-1865*

Ta có thể thay thế Hoa Kỳ bằng tên một quốc gia khác và thời kỳ lịch sử bằng thời kỳ lịch sử phù hợp của quốc gia đó.

**2.5. Trong khi thực hành thiết lập các TĐĐM, lưu ý học viên theo sát hai bộ TĐĐM Sears List of Subject Headings và Library of Congress Subject Headings (LCSH).**

Nhất là bộ LCSH đã được các biên mục viên và người biên tập cân nhắc, thay thế, sửa chữa, tu chỉnh cả hơn 100 năm nay, sẽ không còn gặp phải sự trùng hợp, vi phạm nguyên tắc. Trong khi dựa theo 2 bộ TĐĐM trên để thiết lập các TĐĐM bằng Việt ngữ, chúng ta cũng cần để ý đến

các nguyên tắc của IFLA về Tiêu đề thống nhất, đồng âm dị nghĩa và ổn định, nhất là trong cấu trúc đảo ngữ.

Nếu các cán bộ thư viện biên mục đề mục được đào tạo kỹ càng và chặt chẽ như

nói trên, tôi chắc chắn rằng chúng ta sẽ đạt được kết quả tốt đẹp và các thư viện có thể bắt tay hợp tác trong việc biên soạn một bộ TĐĐM dùng chung trong các thư viện.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. CHAN, Lois Mai. *Cataloging and Classification: An Introduction*. – New York : McGraw-Hill, Inc., 1994
2. CHAN, Lois Mai. *Library of Congress Subject Headings: Principles and Application*. – 3rd Edition. – Littleton, Colo. : Libraries Unlimited, 1996
3. ĐOÀN PHAN TÂN. *Thông tin học*. – Hà Nội : ĐHQG Hà Nội, 2001
4. GANENDRAN, Jacki. *Learn Subject Access*. – Fourth Edition. – Canberra : DocMatrix Pty Ltd., 2007
5. *Library of Congress Subject Headings*. – 27th Edition. – Prepared by the Cataloging Policy and Support Office, Library Services. – Washington, DC. : Library Congress, Cataloging Distribution Service, 2005
6. MILLER, Joseph. *Sears List of Subject Headings*. – 19th Edition. – New York : The H. W. Wilson Company, 2007
7. NGÔ NGỌC CHI. *Biên mục chủ đề* – Đề cương giảng dạy của Khoa Thư viện- Thông tin học, Trường ĐH Khoa học Xã hội – Nhân văn TP. HCM
8. NGUYỄN MINH HIỆP. *Tổng quan khoa học thông tin và thư viện* / Nguyễn Minh Hiệp, Lê Ngọc Oánh, Dương Thúy Hương. – TP. HCM : Đại học Quốc gia, 2002
9. *Sổ tay quản lý thông tin thư viện* / Nguyễn Minh Hiệp chủ biên. – TP. HCM: Đại học Quốc gia, 2002.
10. SUN, Dajin D. *Educating for Library Cataloging: International Perspectives* / Dajin D. Sun, Ruth C. Carter. – New York: The Haworth Information Press, 2006.
11. VŨ DƯƠNG THÚY NGÀ. *Định chủ đề tài liệu* /. – Hà Nội: Văn hóa-Thông tin, 1995.